

NHÓM 4: ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I CÔNG NGHỆ 8

Nguyễn Ngọc Duy

Trường THCS Nguyễn Trung Trực

Nhóm trưởng

Lê Thị Thương

Trường THCS Nguyễn Văn Cừ

Lê Thị Kim Yến

Trường THCS Nguyễn Thái Bình

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I

MÔN: CÔNG NGHỆ, LỚP: 8, THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 phút

III. Ma trận đề:

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng		% tổng điểm	
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH			Thời gian (phút)
			Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	TN	TL		
1		1.1. Tiêu chuẩn bản vẽ kỹ thuật	4	3	4	6					8		9	2,0 20%
		1.2. Hình chiếu vuông góc của một số khối đa diện, khối tròn	10	7,5	4	6	1	10			14	1	23,5	5,5 55%

	<i>xoay</i>												
	1.3. Hình chiếu vuông góc của vật thể đơn giản	2	1,5	4	6			1	5	6	1	12,5	2,5 25%
Tổng		16	12	12	18	1	10	1	5	28	2	45	10.0 100%
Tỉ lệ (%)		40%		30%		20%		10%					100%
Tỉ lệ chung (%)		70%				30%						100%	

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA

MÔN: CÔNG NGHỆ 8

TT	Nội dung	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ đánh giá			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Nội dung 1	1.1. <i>Tiêu chuẩn bản vẽ kỹ thuật</i>	Nhận biết: - Gọi tên được các loại khổ giấy. - Nêu được một số loại tỉ lệ.	4
			Thông hiểu: - Giải thích được tiêu chuẩn về tỉ lệ. - Mô tả được tiêu chuẩn về đường nét.		4		
		1.2. <i>Hình chiếu</i>	Nhận biết: - Trình bày khái niệm hình	10			

		<i>vuông góc của một số khối đa diện, khối tròn xoay</i>	<p>chiều.</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi được tên các hình chiếu vuông góc, hướng chiếu.- Nhận dạng được các khối đa diện.- Nhận biết được hình chiếu của một số khối đa diện thường gặp.- Nhận biết được hình chiếu của một số khối tròn xoay thường gặp.				
--	--	---	--	--	--	--	--

		<p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sắp xếp đúng vị trí các hình chiếu vuông góc của một số khối đa diện thường gặp trên bản vẽ kỹ thuật. - Sắp xếp đúng vị trí các hình chiếu vuông góc của một số khối tròn xoay thường gặp trên bản vẽ kỹ thuật 		4		
		<p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ được hình chiếu vuông góc của một số khối đa diện theo phương pháp chiếu góc thứ nhất. 			1	
	1.3. Hình chiếu vuông góc của vật thể đơn giản	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể tên được các hình chiếu vuông góc của vật thể đơn giản 	2			
		<p>Thông hiểu:</p>		4		

			<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được các hình chiếu vuông góc của vật thể đơn giản. - Sắp xếp được đúng vị trí các hình chiếu vuông góc của vật thể trên bản vẽ kỹ thuật. 				
			<p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ được hình chiếu vuông góc của một vật thể đơn giản có ghi kích thước. 				1
Tổng				16	12	1	1

C. Cạnh nhìn thấy.

D. Bất kể khi nào.

Câu 7. Ta vẽ nét liền đậm khi vẽ :

A. Đường kích thước.

B. Cạnh khuất.

C. Cạnh nhìn thấy.

D. Bất kể khi nào.

Câu 8. Ta vẽ nét đứt khi vẽ :

A. Đường kích thước.

B. Cạnh khuất.

C. Cạnh nhìn thấy.

D. Bất kể khi nào.

Câu 9. Khi chiếu một vật thể lên một mặt phẳng, hình nhận được trên mặt phẳng đó gọi là:

A. Hình tròn.

B. Hình 3 chiều.

C. Hình tam giác.

D. Hình chiếu.

Câu 10: Điểm A của vật thể có hình chiếu là điểm A' trên mặt phẳng. Vậy AA' gọi là:

A. Đường thẳng chiếu

B. Tia chiếu

C. Đường chiếu

D. Đoạn chiếu

Câu 11: Để thu được hình chiếu đứng, hướng chiếu từ:

A. Trước tới

B. Trên xuống

C. Trái sang

D. Phải sang

Câu 12: Để thu được hình chiếu bằng, hướng chiếu từ:

A. Trước tới

B. Phải sang

C. Trái sang

D. Trên xuống

Câu 13: Hình hộp chữ nhật được bao bởi mấy hình chữ nhật?

- A. 7
- B. 6
- C. 5
- D. 4

Câu 14: Lăng trụ đều tạo bởi:

- A. Hai đáy là hai đa giác đều bằng nhau, mặt bên là các hình chữ nhật
- B. Hai đáy là hai đa giác, mặt bên là các hình chữ nhật
- C. Hai đáy là hai đa giác đều bằng nhau, mặt bên là các hình chữ nhật bằng nhau
- D. Đáp án khác

Câu 15: Với hình chóp đều có đáy là hình vuông thì:

- A. Hình chiếu đứng là tam giác cân
- B. Hình chiếu cạnh là tam giác cân
- C. Hình chiếu bằng là hình vuông
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 16: Lăng trụ đều đáy là tam giác thì:

- A. Hình chiếu đứng là tam giác
- B. Hình chiếu bằng là tam giác
- C. Hình chiếu cạnh là tam giác
- D. Đáp án khác

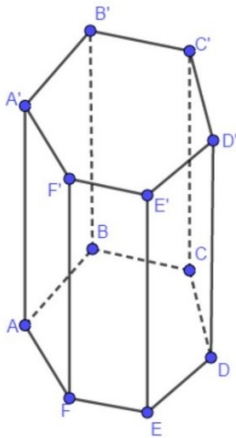
Câu 17: Hình nón có hình chiếu đứng là tam giác cân, hình chiếu bằng là:

- A. Tam giác
- B. Tam giác cân
- C. Hình tròn
- D. Đáp án khác

Câu 18: Hình cầu có hình chiếu đứng là hình tròn, hình chiếu cạnh là:

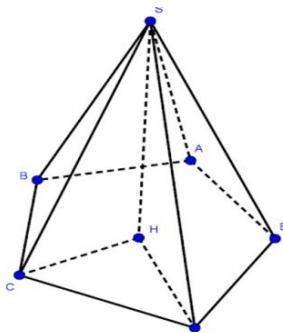
- A. Tam giác
- B. Tam giác cân
- C. Hình tròn
- D. Đáp án khác

Câu 19. Hình chiếu đứng, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh của vật thể sau lần lượt là?



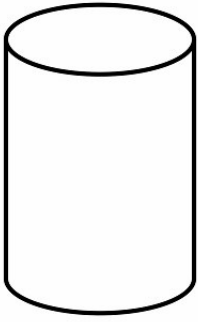
- A. Hình chữ nhật, lục giác đều, hình chữ nhật.
- B. Hình vuông, lục giác đều, hình chữ nhật.
- C. Hình chữ nhật, lục giác đều, tam giác.
- D. Hình chữ nhật, lục giác đều, hình vuông.

Câu 20. Hình chiếu đứng, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh của hình lăng trụ ngũ giác đều lần lượt là?



- A. Hình chữ nhật, ngũ giác đều, hình chữ nhật.
- B. Tam giác đều, ngũ giác đều, tam giác đều.
- C. Hình chữ nhật, ngũ giác đều, tam giác.
- D. Tam giác đều, ngũ giác đều, hình vuông.

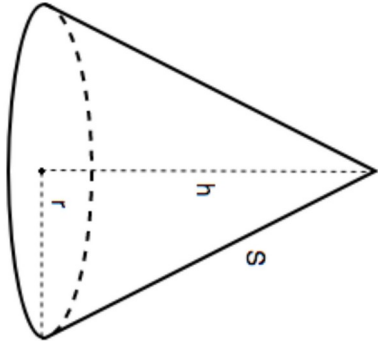
Câu 21: Hình chiếu đứng, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh của vật thể hình trụ sau lần lượt là?



- A. Hình chữ nhật, hình tròn, hình chữ nhật
- C. Hình tròn, hình chữ nhật, hình chữ nhật,

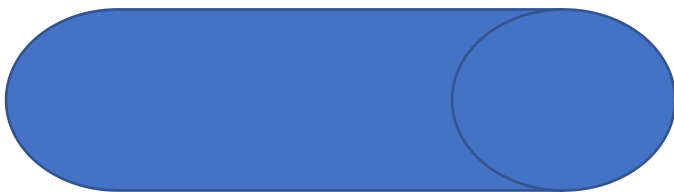
- B. Tam giác vuông, hình tròn, hình tròn
- D. Đáp án khác

Câu 22: Hình chiếu đứng, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh của vật thể hình nón sau lần lượt là?



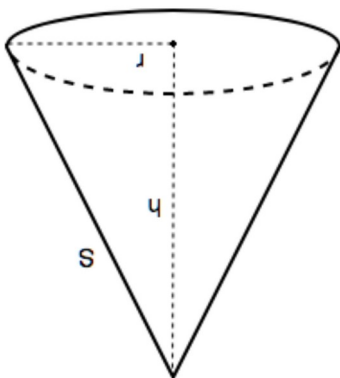
- A. Tam giác cân, hình tròn, hình chữ nhật
- B. Hình tròn, hình chữ nhật, tam giác cân
- C. Tam giác vuông, hình tròn, hình tròn
- D. Tam giác cân, tam giác cân, hình tròn

Câu 23. Hình chiếu đứng của vật thể sau là hình gì?



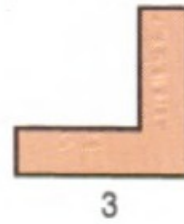
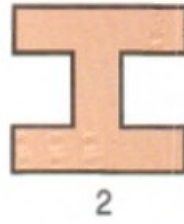
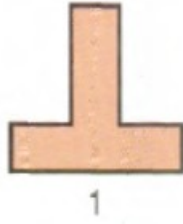
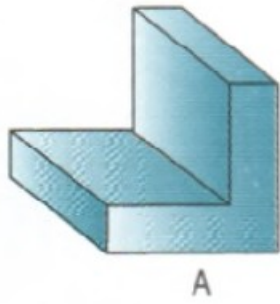
- A. Hình chữ nhật.
- B. Hình vuông.
- C. Hình tròn.
- D. Hình tam giác.

Câu 24. Hình chiếu bằng của vật thể sau là hình gì?



- A. Hình chữ nhật.
- B. Hình vuông.
- C. Hình tròn.
- D. Hình tam giác.

Câu 25. Hình chiếu đứng của vật thể A là?



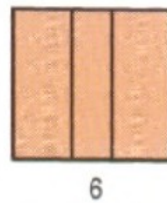
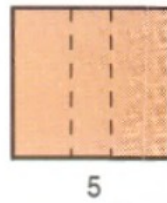
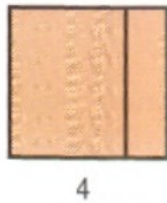
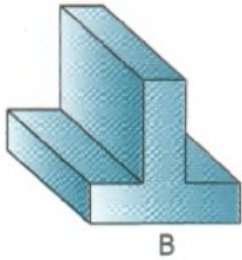
A. Hình 1.

B. Hình 2.

C. Hình 3.

D. Không hình nào cả.

Câu 26. Hình chiếu đứng của vật thể B là?



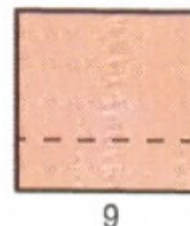
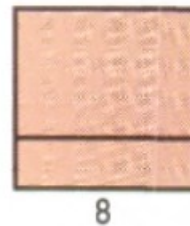
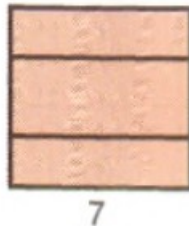
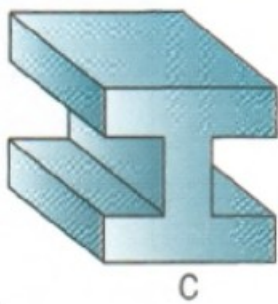
A. Hình 4.

B. Hình 5.

C. Hình 6.

D. Không hình nào cả.

Câu 27. Hình chiếu cạnh của vật thể C là?



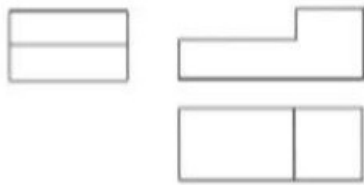
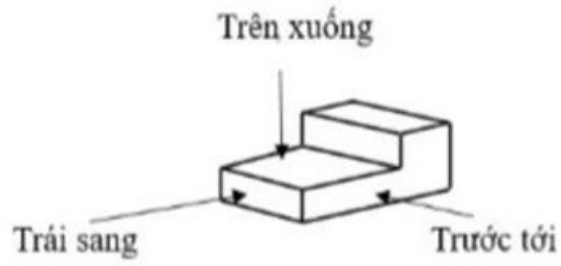
A. Hình 7.

B. Hình 8.

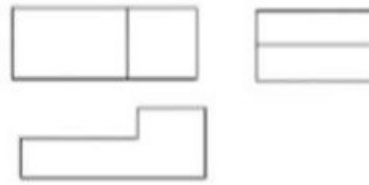
C. Hình 9.

D. Không hình nào cả.

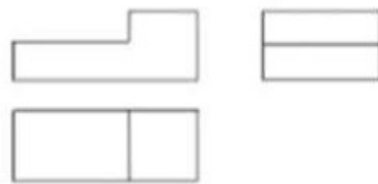
Câu 28. Trong 4 đáp án sau, đáp án nào đúng so với vật thể



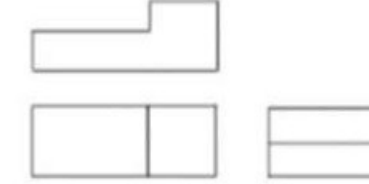
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

A. Hình 1

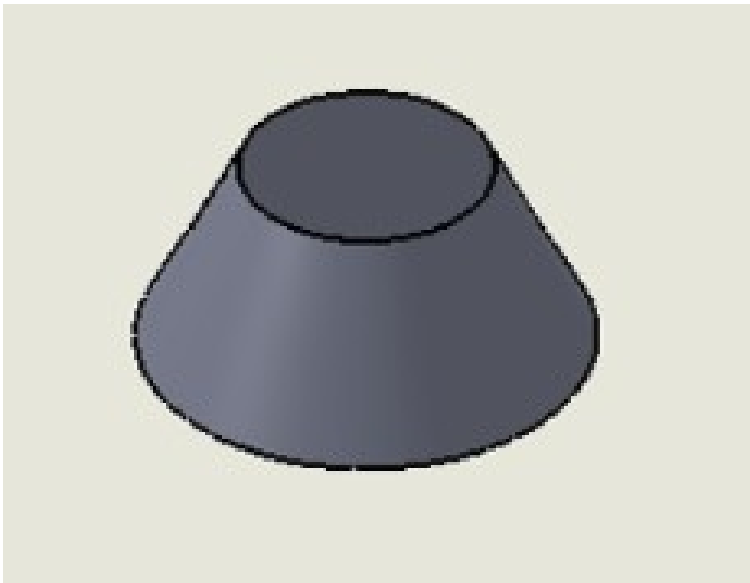
B. Hình 2

C. Hình 3

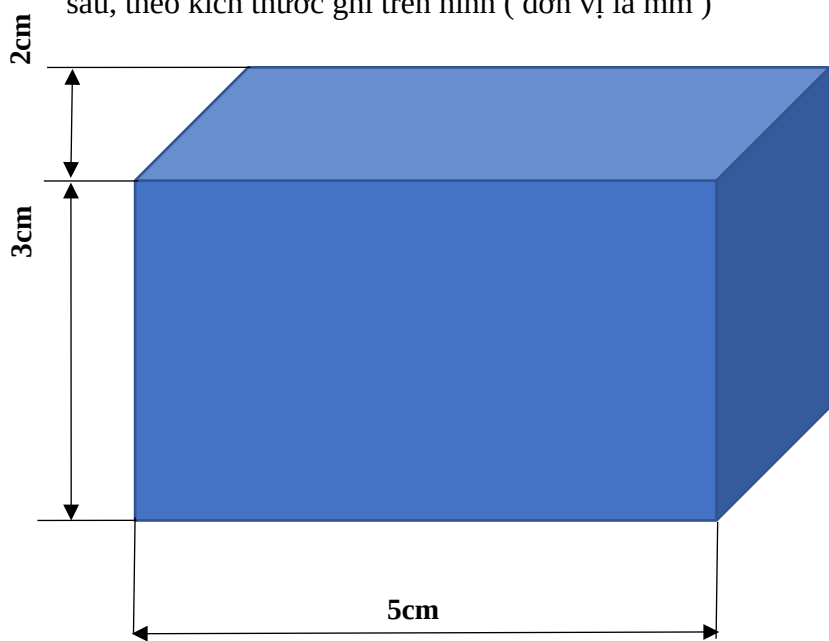
D. Hình 4

B. TỰ LUẬN (3 điểm):

Câu 1 (2 điểm). Vẽ hình chiếu đứng, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh của vật thể sau (Bỏ qua kích thước của vật thể)



Câu 2 (1 điểm). Vẽ hình chiếu đứng, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh của hình hộp chữ nhật sau, theo kích thước ghi trên hình (đơn vị là mm)



ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

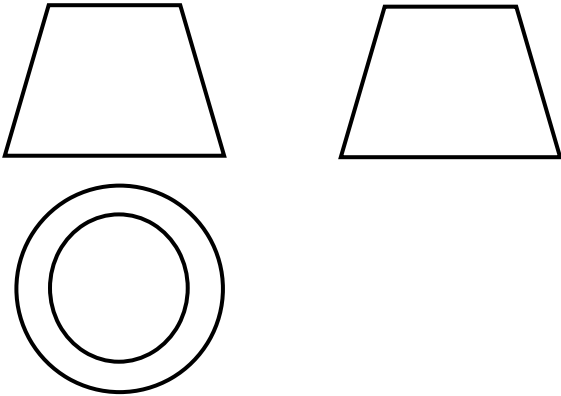
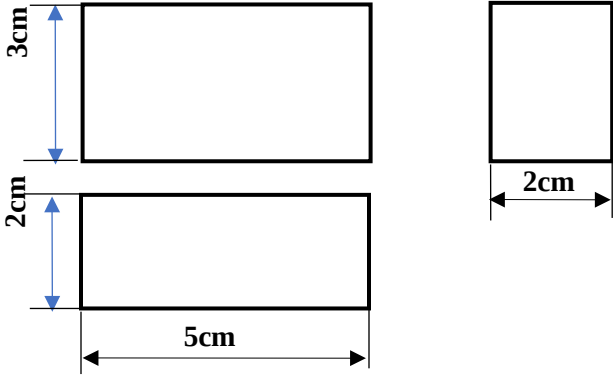
A. TRẮC NGHIỆM (7 điểm) : Mỗi câu 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
Đáp án	C	D	A	B	D	A	C	B	D	B	A
Câu	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
Đáp án	D	B	C	D	B	C	C	A	B	A	D
Câu	23	24	25	26	27	28					
Đáp án	A	C	C	D	A	C					

Câu 1, 2, 3, 4, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 23, 24 : Mỗi câu 0.25 điểm

Câu 5, 6, 7, 8, 12, 13, 19, 20, 21, 22, 25, 26, 27, 28 : Mỗi câu 0.5 điểm

B. TỰ LUẬN (3 điểm):

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1		<p>Vẽ được hình chiếu đứng và hình chiếu cạnh, mỗi hình 0,5đ</p> <p>Vẽ được hình chiếu bằng 0,5đ</p>
Câu 2		<p>Vẽ được 3 hình chiếu 0.5đ</p> <p>Ghi đúng kích thước 0.5đ</p>

